35R

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 345 /BC-UBND	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2015*

CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2445
Ngày 27 tháng 10 năm 2015

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015

Kính gửi: Văn phòng Chương trình MTQG ứng phó với BĐKH.

Thực hiện công văn số 3475/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 21/8/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015, Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả như sau:

I. Tổ chức thực hiện chương trình

1. Thông tin về Ban chỉ đạo:

- Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 08/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

- Số lượng thành viên Ban chỉ đạo 15 người. Trong đó 01 Trưởng ban; 01 Phó Trưởng ban; 13 Ủy viên;

- Họ, tên và chức vụ chính quyền của Trưởng ban chỉ đạo: ông Tô Hùng Khoa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Thông tin về Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình của cơ quan thực hiện chương trình: Chưa thành lập được Văn phòng Ban chỉ đạo.

3. Thông tin về các văn bản chỉ đạo điều hành:

- Quyết định thành lập Tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 79/QĐ-BCĐ ngày 18/6/2012; Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 11/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Ban hành quy chế quản lý và điều hành các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

- Đã ban hành: Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/10/2012 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2015; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/6/2014 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29/10/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả quản lý, bảo vệ, sử dụng tổng hợp tài nguyên nước giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. Kết quả thực hiện Chương trình

1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án:

- Đã xây dựng hoàn thành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn; Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020. Về xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiêm môi trường nghiêm trọng theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg ngày 22/3/2003 của Thủ tướng Chính phủ đến nay đã có 07/09 cơ sở hoàn thành việc rút tên ra khỏi danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tăng cường công tác phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành Dự án xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường và hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn.

- Đã hoàn thành Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Đề án tổng thể xử lý chất thải rắn các đô thị của tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2011-2015 và đến năm 2020; Kế hoạch thực hiện Lộ trình hợp phần II Dự án quản lý nước thải và chất thải rắn tại các đô thị Việt Nam - Giai đoạn tại tỉnh Lạng Sơn; Đề án Định hướng phát triển hệ thống thoát nước các đô thị, khu công nghiệp và Bệnh viện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Hệ thống các công trình thủy lợi được đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi được 28,317 km kênh mương, cung cấp nước tưới cho 2.148 ha, cải thiện chất lượng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu; đầu tư xây dựng công trình kè bảo vệ sông Kỳ cùng (giai đoạn III) thành phố Lạng Sơn bằng nguồn vốn hỗ trợ đầu tư các công trình dự án cấp bách; thực hiện "Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng"

- Tập huấn cho đội ngũ giáo viên về tích hợp giáo dục phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục; Triển khai xây dựng và tiến hành đánh giá tác động của giáo dục phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu trong các cơ sở giáo dục.

- Triển khai thực hiện Chương trình Bảo tồn, bảo vệ môi trường, phát triển hệ sinh thái tại các khu vực danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Đề án phát triển du lịch - văn hóa khu danh thắng Nhị - Tam Thanh thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khu du lịch Mẫu Sơn thành điểm du lịch quốc gia (giai đoạn 2012-2020).

- Đang triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được phê duyệt tại Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của UBND tỉnh.

- Đang hoàn thiện Quy định quản lý nước thải và xử lý nước thải đô thị và Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Về việc ban hành các văn bản liên quan:

+ Tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị

quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường tại Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29/10/2013;

+ Ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 17/10/2012 của UBND tỉnh Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2013-2015; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 20/6/2014 Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ và Chương trình hành động số 92-CTr/TU ngày 29/10/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

+ Xây dựng hoàn thành Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 10/8/2015.

- Về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu:

+ Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn ngắn hạn: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn, hình thành cho mỗi thành viên trong xã hội ý thức chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, khai thác, sử dụng tài nguyên có hiệu quả. Tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu của các cơ quan chuyên môn; Tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu. Lồng ghép các nội dung, hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu vào quy hoạch, kế hoạch phát triển của từng ngành, lĩnh vực.

+ Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn dài hạn: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào phát triển chương trình tạo các giống cây trồng, vật nuôi thích ứng với BĐKH; Phát triển các chương trình, dự án mang tính chiến lược như đảm bảo an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, giảm phát thải gây hiệu ứng nhà kính; Phát triển chương trình sử dụng nguồn năng lượng mới, năng lượng sạch, vật liệu thích ứng với BĐKH.

- Về nhận thức:

+ Tỷ lệ 50% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan thực hiện Chương trình được nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu;

+ Tỷ lệ 10% cộng đồng dân cư được tiếp cận thông tin, kiến thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn. Hiện nay đang triển khai thực hiện Dự án Tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Nhiệm vụ chưa hoàn thành, với lý do: Nguồn kinh phí hạn hẹp, không có hỗ trợ từ Trung ương.

III. Nguồn lực thực hiện Chương trình

- Tổng kinh phí được giao: 11.333,377 triệu đồng, nguồn vốn sự nghiệp *(có phụ lục kèm theo)*. Trong đó:

+ Nguồn vốn Trung ương: 1.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách địa phương 10.333,377 triệu đồng.

IV. Hiệu quả của Chương trình

- Hỗ trợ của quốc tế cho UBND tỉnh thực hiện Chương trình để triển khai hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015: Chưa có tổ chức quốc tế hỗ trợ để triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn.

- Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn đã đánh giá được sự tác động của biến đổi khí hậu đến sự phát triển của ngành, lĩnh vực và địa phương.

V. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình và nguyên nhân

1. Nhiệm vụ dự án đã thực hiện nhưng khả năng đến hết năm 2015 chưa hoàn thành: Nhiệm vụ tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã được phê duyệt tại Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của UBND tỉnh. Nguyên nhân do: Ngân sách địa phương hạn hẹp, thiếu kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương.

- Đề xuất hướng xử lý: Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu đã được phê duyệt tại Quyết định số 1572/QĐ-UBND ngày 22/10/2013 của UBND tỉnh. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường quan tâm hỗ trợ kinh phí cho địa phương để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Những nhiệm vụ, dự án đã được xác định trong kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh chưa được triển khai trong giai đoạn 2010-2015 (lý do và đề xuất hướng xử lý) gồm:

- Cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Tăng cường nâng cao năng lực phòng chống và giảm thiểu tác động của thiên tai;

- Dự án Sửa chữa và nâng cấp công trình thủy lợi Bản Quyền, huyện văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;

- Xây dựng và thực thi các giải pháp thoát lũ tại các khu vực ngập lụt nghiêm trọng xã Quỳnh Sơn, Long Đống - Bắc Sơn;

- Dự án công trình cắt lũ và chống ngập lụt, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng khu vực dân cư xã Đề Thám, Đại Đồng, Hùng Sơn và thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;

- Xây dựng Đề án và lập kế hoạch thực thi việc di dời dân cư tại một số vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng do mưa lũ, trượt sạt lở;

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách khi bị tác động của các hiện tượng biến đổi khí hậu cực đoan.

- Đưa chương trình đào tạo, giáo dục về biến đổi khí hậu vào các trường học phổ thông;

3. Những khó khăn, tồn tại trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- Trong quá trình đề xuất danh mục, nhiệm vụ, dự án, phân bổ vốn và giao vốn hàng năm gặp rất nhiều khó khăn, do kinh phí địa phương còn hạn hẹp, trong khi nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương dành cho địa phương chưa được quan

tâm đúng mức để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn.

- Cơ chế điều phối và phối hợp: Chưa ban hành được cơ chế để điều phối và phối hợp hành động giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nội dung ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Trong tiếp cận thông tin về Chương trình: Chưa được đầy đủ. Chưa có đơn vị chuyên môn đủ năng lực, trình độ tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu còn rất hạn chế.

- Trong công tác theo dõi, giám sát, báo cáo, đánh giá Chương trình: Còn nhiều bất cập và bất hợp lý; thiếu tiêu chí để đánh giá về việc thực hiện mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu cần đạt được; chưa thành lập được tổ chức bộ máy chuyên trách tham mưu giúp việc trong công tác theo dõi, giám sát, báo cáo, đánh giá Chương trình ở cấp tỉnh.

VI. Đề xuất kiến nghị:

1. Kế hoạch thực hiện ứng phó với BĐKH giai đoạn 2016-2020.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về biến đổi khí hậu;

- Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn theo kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng cho Việt Nam do Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố;

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, sử dụng bền vững tài nguyên. Nghiên cứu các công nghệ sản xuất tiết kiệm năng lượng, ít phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính; ưu tiên nghiên cứu sử dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo;

- Xây dựng và thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan;

- Hoàn chỉnh dự án Kè bảo vệ bờ sông Kỳ Cùng giai đoạn III thành phố Lạng Sơn, Kè bảo vệ sông Trung, sông Thương; Kè bảo vệ bờ sông Kỳ Cùng thị trấn Thất Khê, Na Sầm, Lộc Bình; Cụm công trình thủy lợi Vạn Linh; Hệ thống trạm bơm Yên Bình, Hòa Bình, Quyết Thắng;

- Triển khai dự án xây dựng hệ thống thoát nước và Nhà máy xử lý nước thải với công suất thiết kế 21.300m^3/ngđ do Ngân hàng tái thiết Đức (KFW) tài trợ;

- Thực hiện dự án di dời, bố trí quỹ đất tái định cư để sắp xếp lại các điểm dân cư ở những khu vực thường xuyên xảy ra ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất đá do tác động của biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan;

- Đẩy mạnh chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các quy trình kỹ thuật tiến tiến vào sản xuất nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cựa đoan

- Đề án đầu tư trang thiết bị phòng thí nghiệm, nâng cao năng lực cho Trung tâm Quan trắc môi trường tỉnh Lạng Sơn.

- Dự án Sửa chữa và nâng cấp công trình: Thủy lợi Bản Quyền, huyện văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; Sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn và nâng cao năng lực hồ chứa nước thích ứng với biến đổi khí hậu các hồ chứa Trục Hồ, huyện Cao Lộc; hồ chứa Đắp Đề, hồ chứa Suối Con, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;

- Dự án trồng rừng, phục hồi rừng phòng hộ đầu nguồn ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc địa bàn huyện Lộc Bình và huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;

- Dự án công trình cắt lũ và chống ngập lụt, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng khu vực dân cư xã Đề Thám, Đại Đồng, Hùng Sơn và thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;

- Dự án công trình thoát lũ, chống ngập lụt, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng các xã Quỳnh Sơn, xã Long Đống và thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Xử lý ô nhiễm triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn lại theo Quyết định 64/2002/QĐ-TTg;

- Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân xử lý chất thải; từng bước xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, phát triển dịch vụ môi trường và tái chế chất thải.

2. Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Xây dựng trình Chính phủ ban hành văn bản quy định cụ thể Danh mục phải được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu vào chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực;

- Xây dựng và ban hành bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu của các tỉnh, thành phố;

- Hướng dẫn xây dựng cơ chế điều phối, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nội dung ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Tăng cường đào tạo cán bộ làm công tác quản lý thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương;

- Quan tâm hỗ trợ kinh phí từ Ngân sách Trung ương cho tỉnh Lạng Sơn để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chương trình.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010-2015 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận: 19
- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT, XD, KH&ĐT;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CPVP,TH, KTN;
- Lưu: VT, (HẠNH).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lý Vinh Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục 1

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010-2015
(VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ)

(Kèm theo Báo cáo số 345 /BC-UBND ngày 23 /10/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010-2015	Tổng kinh phí thực hiện						
				Tổng cộng	Trong đó					
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)
1	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn	1.226,292	1.226,292	1.226,292	1.000	226,292	0	0	0	0
2	Tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	2.943,213	200	200	0	0	0	0	200	0
3	Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	2.487,064	1.831	1831	0	0	0	300	1031	500
4	Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Lạng Sơn thời kỳ năm 2011-2020	1.219	1.219	1.219	0	1.219	0	0	0	0

5	Đề án phát triển cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố Lạng Sơn đến năm 2020 và những năm tiếp theo	205,828	205,828	205,828	0	0	0	0	0	205,828
6	Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	610,257	610,257	610,257	0	0	0	610,257	0	0
7	Quy hoạch cụ thể phát triển Khu vực Mẫu Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	*3.028,325*	*1.75*	*1.75*	0	0	0	*300*	*700*	*750*
8	Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu rừng đặc dụng Hữu Liên đến năm 2020	620	620	620	0	0	0	620	0	0
9	Đề án phát triển du lịch văn hóa khu di tích Nhị, Tam Thanh – Núi Tô Thị và Thành Nhà Mạc	5.000	3.671	3.671	2.510	493	0	598	70	0
	Tổng	**17.339,911**	**11.333,377**	**11.333,377**	**3.510**	**1.938,292**	**0**	**2.428,257**	**1.938**	**1.455,828**

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục 3

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010-2015

(Kèm theo Báo cáo số 345 /BC-UBND ngày 23 /10/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)
1	Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn	2010-2020	Nâng cao nhận thức và khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) của các Sở, ban ngành, lĩnh vực và cộng đồng dân cư tỉnh Lạng Sơn trong từng giai đoạn cụ thể nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của các lĩnh vực và khu vực, bảo vệ và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, phòng tránh và giảm thiểu những hiểm họa của BĐKH và qua đó đóng góp tích cực vào việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH	Nội dung gồm 6 Chương: Biến đổi khí hậu và các kịch bản biến đổi khí hậu; Định hướng phát triển kinh tế xã hội tỉnh Lạng Sơn; Những định hướng về kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Lạng Sơn; Xây dựng danh mục các dự án ưu tiên ứng phó với biến đổi khí hậu; Tổ chức thực hiện; Kết luận và kiến nghị.	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	

2	Tuyên truyền nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu cho cán bộ thuộc các ngành, lĩnh vực, địa phương và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	2013-2015	Nâng cao nhận thức, kiến thức, giải pháp ứng phó với BĐKH cho lãnh đạo chính quyền các cấp, cán bộ các Sở, ban ngành, các tổ chức kinh tế xã hội và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Định hướng trong tương lai nhận thức về phát triển bền vững, thích ứng và giảm nhẹ BĐKH, bảo vệ cuộc sống của người dân	Thu thập tài liệu, số liệu liên quan phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền; Điều tra khảo sát, đánh giá hiện trạng nhận thức, kiến thức, thái độ, hành vi của cán bộ các Sở, ban, ngành, địa phương các cấp và cộng đồng dân cư trong tỉnh về biến đổi khí hậu; Biên soạn, in ấn tài liệu, sản phẩm tập huấn, tuyên truyền về biến đổi khí hậu; Xây dựng và triển khai các chương trình, chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho các đối tượng khác nhau	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình
3	Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	2015-2020	Quản lý nhu cầu nước cho dân sinh, tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng, phát triển bền vững tài nguyên nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 của tỉnh Lạng Sơn; chủ động phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước	Phân chia các tiểu vùng quy hoạch; Tổng hợp, đánh giá hiện trạng khai thác sử dụng, chất lượng tài nguyên nước; Đánh giá tổng lượng dòng chảy trung bình nhiều năm; Tính toán, dự báo nhu cầu sử dụng nước; Quy hoạch xem xét xu thế biến động tài nguyên nước; tính toán cân bằng nước; lựa chọn phương án phân bổ nguồn nước; đề xuất 16 vị trí điểm kiểm soát để đảm bảo thực thi việc phân bổ nguồn nước; Các chỉ tiêu Quy hoạch	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	

4	Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Lạng Sơn thời kỳ năm 2011-2020	2015-2020	Bảo tồn và nâng cao tính đa đạng sinh học trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý và phát triển các loài, sinh cảnh bị suy thoái; duy trì và phát triển các nguồn gen quý hiếm; bảo vệ tốt môi trường sinh thái, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội bền vững của tỉnh; xây dựng và nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học của tỉnh	Quy hoạch bảo tồn các loài động vật, thực vật quý hiếm; Quy hoạch hệ thống các khu bảo tồn và hành lang đa dạng sinh học;	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	
5	Đề án phát triển cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố Lạng Sơn đến năm 2020 và những năm tiếp theo	2015-2020	Phát triển cây xanh đường phố nhằm cải tạo điều kiện vi khí hậu cho đô thị như chống nóng, chống gió, bão, chống khói bụi.... góp phần nâng cao sức khoẻ nhân dân đô thị; Làm cơ sở cho việc lập các chương trình dự án đầu tư, kế hoạch phát triển ngắn, dài hạn về cây xanh góp phần xây dựng Thành phố Lạng Sơn Xanh- Sạch-Đẹp, đảm bảo diện tích cây xanh đô thị đạt tiêu chí đô thị loại II vào năm 2020	Sự cần thiết lập đề án, căn cứ pháp lý, phạm vi, thời gian thực hiện đề án; Điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội; Hiện trạng Hệ thống cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố; Phát triển cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố giai đoạn đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kinh phí thực hiện; Các giải pháp phát triển cây xanh đường phố; Tổ chức thực hiện.	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	
6	Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	2010-2020			Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	

7	Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu rừng đặc dụng Hữu Liên đến năm 2020	2014-2020	Quản lý, bảo tồn, phát triển bền vững các hệ sinh thái tự nhiên và tài nguyên rừng của khu dự trữ thiên nhiên Hữu Liên gắn với việc khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, phục hồi hệ sinh thái rừng núi đá đặc trưng cho vùng Đông Bắc Việt Nam; bảo vệ đa dạng sinh học, bảo tồn và phát triển các nguồn gen động thực vật rừng quý hiếm phục vụ nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái, bảo vệ cảnh quan môi trường; huy động sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước vào hoạt động bảo tồn, phát triển rừng đặc dụng, góp phần nâng cao nhận thức và mức sống của người dân	Tên khu rừng: "Khu dự trữ thiên nhiên Hữu Liên"; Quy hoạch điều chỉnh ranh giới rừng đặc dụng và ranh giới các phân khu chức năng, giữ nguyên quy mô diện tích rừng đặc dụng; Quy hoạch ranh giới và các phân khu chức năng; Quy hoạch các chương trình hoạt động; Quy hoạch phát triển vùng đệm;	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	
8	Quy hoạch cụ thể phát triển Khu vực Mẫu Sơn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030		Quy hoạch cụ thể các khu chức năng, các dự án đầu tư xây dựng khu vực Mẫu Sơn thành khu du lịch đáp ứng các tiêu chí của khu du lịch quốc gia, góp phần tăng cường thu hút khách du lịch đến khu du lịch nói riêng và vùng Trung du miền núi Bắc Bộ nói chung; Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên, cảnh quan, quỹ đất…nhằm đảm bảo phát triển bền vững	Xác định vai trò, vị trí của khu du lịch trong mối liên hệ với du lịch địa phương tỉnh Lạng Sơn, vùng Trung du miền núi Bắc Bộ, cả nước và trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;	Được đánh giá cụ thể tại Mục II. Kết quả thực hiện Chương trình	